

Số: 51 /2015/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 20 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2014/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục và khung mức thu, mức thu tối đa các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

Thực hiện Công văn số 1512/HĐND-KTXH ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2012 của

Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và Ủy viên UBND tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Báo Bình Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu VT, ĐTQH, TH Hùng (b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Tiên Phương

QUY ĐỊNH

Mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số 51 /2015/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Đơn vị thu lệ phí

Cơ quan thực hiện thu lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô là Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Đối tượng nộp lệ phí.

Các tổ chức, cá nhân khi được Sở Giao thông vận tải cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô phải nộp lệ phí theo quy định tại Quy định này.

**Chương II
MỨC THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG LỆ PHÍ**

Điều 4. Mức thu lệ phí

- Mức thu lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô: 200.000 đồng/giấy phép.
- Trường hợp đổi, cấp lại (do hết hạn, mất, hỏng, thay đổi tên người đại diện theo pháp luật, thay đổi địa điểm kinh doanh, bổ sung ngành nghề kinh doanh): 50.000 đồng/lần cấp.

Điều 5. Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí

- Lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Thuận là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước.
- Cơ quan thu lệ phí nộp toàn bộ khoản lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, mục, tiểu mục tương ứng của Mục lục ngân sách hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6.

Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai lệ phí chưa được quy định cụ thể tại Quy định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Điều 7.

Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải) để được điều chỉnh, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Tiến Phương